ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 19 /2010/QĐ-UBND	*Biên Hòa, ngày 02 tháng 4 năm 2010*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đã được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao đã được Quốc hội thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2006;

Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thành tích cao;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 127/2008/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 24/12/2008 của hai bộ: Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Nghị quyết số 160/2009/NQ-HĐND ngày 10/12/2009 của HĐND tỉnh Đồng Nai về chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển, điều động; chế độ trợ cấp, thu hút đối với cán bộ, công chức làm công tác công nghệ thông tin và chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Đồng Nai;

Theo Tờ trình số 2508/TTr-STC-SVHTTDL ngày 14/10/2009 của liên Sở: Sở Tài chính và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Đồng Nai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Đồng Nai.

1. Đối tượng điều chỉnh

- Vận động viên, huấn luyện viên đang tập luyện, huấn luyện tại Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh, Trường Phổ thông năng khiếu thể thao tỉnh; Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Trung tâm Thể dục - Thể thao huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là huyện); các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.

- Vận động viên, huấn luyện viên đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao Quốc tế, Quốc gia (Đại hội Thể dục Thể thao toàn quốc, giải vô địch quốc gia, giải các câu lạc bộ quốc gia, giải trẻ quốc gia hằng năm của từng môn thể thao), giải khu vực (giải từng môn, giải lứa tuổi), giải tỉnh (Đại hội Thể dục Thể thao cấp tỉnh, giải vô địch tỉnh, giải các câu lạc bộ tỉnh, giải trẻ hằng năm của từng môn thể thao).

2. Phạm vi áp dụng

- Đội tuyển tỉnh.

- Đội tuyển trẻ tỉnh và tuyển ngành.

- Đội tuyển năng khiếu các cấp.

- Đội tuyển cấp huyện.

Riêng các đội tuyển ngành làm nhiệm vụ tại các giải thể thao quốc tế và các giải chính thức của quốc gia thì được xem như là vận động viên, huấn luyện viên tuyển tỉnh.

3. Thời gian áp dụng

Trong thời gian tập trung tập luyện và thời gian tập trung thi đấu theo quyết định của cấp có thẩm quyền:

- Cấp tỉnh: Chủ tịch UBND tỉnh giao cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định;

- Cấp huyện do Chủ tịch UBND cùng cấp quyết định.

Các vận động viên, huấn luyện viên tập trung tập luyện và thi đấu thường xuyên hằng năm sẽ được hưởng chế độ dinh dưỡng liên tục (không trừ những ngày nghỉ theo chế độ).

4. Nguồn kinh phí

a) Kinh phí chi trả cho chế độ các đối tượng nêu trên được bố trí trong dự toán hằng năm của tỉnh, huyện, ngành theo quy định hiện hành về phân cấp ngân sách nhà nước.

- Ngân sách tỉnh bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các vận động viên, huấn luyện viên do tỉnh quản lý (đội tuyển tỉnh, đội trẻ tỉnh, đội năng khiếu cấp tỉnh).

- Ngân sách cấp huyện bảo đảm thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các vận động viên, huấn luyện viên thuộc các đội tuyển do địa phương quản lý.

- Ngân sách ngành bảo đảm thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các vận động viên, huấn luyện viên các đội tuyển do ngành quản lý.

b) Nhà nước khuyến khích các Liên đoàn, Hội thể thao tỉnh, huyện, các đơn vị quản lý vận động viên, huấn luyện viên khai thác các nguồn thu nhập hợp pháp khác để bổ sung thêm chế độ dinh dưỡng cho vận động viên, huấn luyện viên.

5. Mức trợ cấp cụ thể

a) Đối với cấp tỉnh

- Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên cho một ngày tập trung tập luyện (đồng/người/ngày)

+ Tập luyện ở trong nước

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng
1	Đội tuyển tỉnh	80.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh, tuyển ngành	60.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	50.000

+ Vận động viên, huấn luyện viên tập luyện ở nước ngoài: Căn cứ vào quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền trên cơ sở thư mời hoặc hợp đồng đào tạo, tập huấn được ký kết giữa các cơ sở được giao nhiệm vụ đào tạo vận động viên, huấn luyện viên của tỉnh với nước ngoài và cân đối trong khuôn khổ dự toán ngân sách nhà nước chi sự nghiệp thể dục thể thao được cấp có thẩm quyền thông báo đầu năm.

- Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung thi đấu (đồng/người/ngày)

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng
1	Đội tuyển tỉnh	120.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh, tuyển ngành	90.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	90.000

Trong thời gian tập trung thi đấu các giải thể thao quốc tế vận động viên, hấun luyện viên được hưởng chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải.

b) Đối với cấp huyện: Vận động viên, huấn luyện viên đội tuyển cấp huyện trong thời gian tập trung tập luyện và tập trung thi đấu theo quyết định của cấp có thẩm quyền để chuẩn bị và tham dự giải thể thao cấp tỉnh thì được hưởng chế độ dinh dưỡng là:

- Tập trung tập luyện: 60.000 đồng/người/ngày.

- Tập trung thi đấu: 90.000đồng/người/ngày.

c) Đối với các vận động viên khuyết tật và huấn luyện viên: Khi được cấp có thẩm quyền triệu tập, tập huấn và thi đấu được hưởng chế độ dinh dưỡng theo những quy định trên.

Trường hợp các giải thi đấu khác không do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương tổ chức mà do các Liên đoàn thể thao quốc gia, Liên đoàn thể thao cấp tỉnh, huyện đăng cai tổ chức (như Liên đoàn Bóng chuyền Việt Nam, Liên đoàn Xe đạp Việt Nam, Liên đoàn Cầu lông tỉnh ...) trong thời gian tập trung thi đấu vận động viên, huấn luyện viên được hưởng chế độ theo quy định của Điều lệ tổ chức giải. Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng do đơn vị cử vận động viên, huấn luyện viên tham dự giải và các nguồn tài trợ bảo đảm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện và hướng dẫn tổ chức thực hiện quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Kế hoạch Đầu tư, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 4;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- BTG Tỉnh ủy; Ban VHXH HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh
- Các Sở, Ban, ngành; UBND huyện, TX và TPBH;
- Chánh, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX, KT, TH

thao.tdt.quyetdinhdinhduongvandongvien

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Minh Phúc